

Số: 83 /BC-UBND

Thanh Hóa, ngày 28 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện các điều ước quốc tế về ứng phó với biến đổi khí hậu
mà Việt Nam là thành viên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.**

Thực hiện Công văn số 3419/UBND14 ngày 11/4/2019 của Ủy ban Đối ngoại - Quốc hội Khóa XIV về việc giám sát tình hình thực hiện các điều ước quốc tế về ứng phó với biến đổi khí hậu (BĐKH) mà Việt Nam là thành viên; UBND tỉnh Thanh Hóa báo cáo tình hình thực hiện trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. Tóm tắt tình hình kinh tế - xã hội của địa phương

1. Tình hình kinh tế - xã hội của địa phương

Năm 2018, tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) đạt 15,16%, vượt kế hoạch và là mức tăng trưởng cao nhất từ trước đến nay (năm 2010 đạt cao nhất là 13,7%); trong đó: nông, lâm, thủy sản tăng 2,68%; công nghiệp - xây dựng tăng 17,12%; dịch vụ tăng 7,15%; thuế sản phẩm gấp 2,23 lần; Cơ cấu các ngành kinh tế trong GRDP chuyển dịch đúng hướng, tỉ trọng ngành nông, lâm, thủy sản chiếm 12,7% (giảm 1,4%); công nghiệp - xây dựng chiếm 44% (tăng 1,5%); dịch vụ chiếm 36,7% (giảm 3,3%); thuế sản phẩm chiếm 6,6% (tăng 3,2%). GRDP bình quân đầu người ước đạt 1.990 USD, vượt kế hoạch (1.950USD).

Thu ngân sách nhà nước năm đạt 23.500 tỷ đồng, gấp 2,13 lần năm 2015 và gấp 5,58 lần năm 2010.

Huy động vốn đầu tư phát triển đạt 103,500 tỷ đồng, vượt kế hoạch. Năm 2018, một số dự án lớn đã hoàn thành đưa vào sử dụng, như: Lọc hóa dầu Nghi Sơn, Dầu ăn Nghi Sơn, Xi măng Long Sơn, Thủy điện Cẩm Thủy 1, Bao bì Đại dương, Khu đô thị mới phường Điện Biên, TP. Thanh Hóa; đã khởi công xây dựng một số dự án lớn như: Nhiệt điện Nghi Sơn II, dự án số 1 - Khu đô thị mới Trung tâm TP. Thanh Hóa, Khu đô thị Đông Hải, TP. Thanh Hóa, Luyện cán thép Nghi Sơn, Nhà máy giết mổ, chế biến gia cầm xuất khẩu Việt Avis.

Hoạt động kinh tế đối ngoại, xúc tiến đầu tư được tăng cường: Đã tổ chức, tham gia nhiều hội nghị, diễn đàn xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước, như: Cộng hòa Liên bang Nga, Hungary, Mỹ, Cô-ôét; thiết lập quan hệ hữu nghị với tỉnh Farwaniyah của Nhà nước Cô-ôét (tỉnh có trữ lượng dầu mỏ lớn nhất thế giới); tiếp, làm việc với Đoàn lãnh đạo cấp cao nước CHDCND Lào và nhiều đoàn công tác của các tổ chức tài chính, tập đoàn, doanh nghiệp lớn. Cuối năm 2018, đã thu hút được 233 dự án đầu tư trực tiếp (09 dự án FDI), với tổng vốn đầu tư đăng ký 20.337 tỷ đồng và 80,36 triệu USD.

Công tác vận động và thu hút các nguồn vốn ODA đạt kết quả tích cực. Đến nay, dự án Phát triển tổng hợp các đô thị động lực - Tiêu dự án đô thị Tĩnh

Gia (vay vốn WB) đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư; dự án Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị nhằm giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu cho 04 tỉnh ven biển Bắc Trung Bộ - Tiểu dự án đô thị Ngọc Lặc (vay vốn AFD) đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý cơ chế tài chính; dự án xây dựng hệ thống cấp nước thô chuỗi đô thị dọc Quốc lộ 47, TP Thanh Hóa và vùng phụ cận (vay vốn Hungary) đang được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định báo cáo chủ trương đầu tư.

Lĩnh vực văn hóa, xã hội đạt được nhiều kết quả nổi bật; Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm được quan tâm; các chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời; hoạt động nghiên cứu, chuyển giao tiến bộ khoa học, công nghệ vào sản xuất, đời sống có chuyển biến tiến bộ; ngành giáo dục và đào tạo đã hoàn thành chương trình mục tiêu đề ra; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT năm 2018 đạt 97,46%; tình trạng thừa, thiếu giáo viên được quan tâm giải quyết. Có thêm 106 trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia, nâng tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia lên 66%, vượt kế hoạch (63,9%); Ngành y tế đã tập trung nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho Nhân dân. Công tác phòng chống dịch bệnh được triển khai thực hiện kịp thời hiệu quả, không có dịch lớn xảy ra; công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm có nhiều chuyển biến tích cực, có 04 xã được công nhận đạt tiêu chí an toàn thực phẩm. Năm 2018 có 25 xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế, nâng tỷ lệ chung cả tỉnh lên 82%, vượt kế hoạch (78%).

2. Ảnh hưởng của BĐKH tác động đến sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương:

Thanh Hóa là tỉnh nằm ở Vùng Bắc Trung Bộ, có bờ biển dài, với 102 km đường bờ biển, khu vực miền núi chiếm 70% diện tích tự nhiên, hàng năm thường xuyên chịu tác động của thiên tai, bão lũ; làm thiệt hại lớn về tài sản, con người; tác động tiêu cực tới hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Năm 2018, tỉnh Thanh Hóa chịu ảnh hưởng của 15 trận thiên tai, đã phá hủy nhiều công trình của Nhà nước và làm thiệt hại nghiêm trọng tính mạng, nhà cửa, tài sản của Nhân dân (38 người chết và mất tích, 11 người bị thương; 362 nhà bị thiệt hại hoàn toàn, 59 điểm trường bị ảnh hưởng; trên 30 nghìn ha lúa và hoa màu bị thiệt hại; 3.572 gia súc, 83.143 gia cầm bị chết, cuốn trôi), ước thiệt hại khoảng 2.821 tỷ đồng. Đặc biệt nghiêm trọng là đợt mưa, lũ xảy ra từ ngày 28 đến ngày 31/8, do ảnh hưởng của rãnh áp thấp, ở hầu hết các khu vực trên địa bàn tỉnh đã có mưa vừa đến mưa to, nhiều nơi mưa rất to; cùng với mưa, lũ, nước trên thượng nguồn Sông Mã lên nhanh. Tại các huyện Mường Lát, Quan Sơn, Quan Hóa, Bá Thước, Cẩm Thủy, Thạch Thành, Vĩnh Lộc, Yên Định đã bị ngập lụt trên diện rộng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống, sinh hoạt của nhân dân. Vụ đông 2017 - 2018 diễn ra trong điều kiện thời tiết, khí hậu không thuận lợi, do ảnh hưởng của bão số 10 trong tháng 9 và áp thấp nhiệt đới trong tháng 10 năm 2017 đã gây ra mưa lớn và ngập lụt ở nhiều địa phương trên địa bàn tỉnh; diện tích nhiều cây trồng bị ngập úng, mất trắng, phải gieo trồng lại. Vụ thu mùa, diễn biến thời tiết phức tạp, gây bất lợi đến sản xuất, đầu vụ gieo trồng gặp các đợt nắng nóng kéo dài, tiếp đến là các đợt mưa

lớn do ảnh hưởng của bão và áp thấp nhiệt đới đã gây ra nhiều thiệt hại cho sản xuất, tại nhiều địa phương trong tỉnh, lúa bị ngập úng; ngô, mía bị đổ gãy; rau màu bị hư hại; đồng thời, do diễn biến thời tiết phức tạp, nên phát sinh nhiều sâu bệnh gây hại trên các loại cây trồng nói chung và cây lúa nói riêng. Đầu năm 2019, Chăn nuôi chịu nhiều thiệt hại do xuất hiện một số loại dịch bệnh; đặc biệt, dịch tả lợn Châu Phi diễn biến phức tạp, có nguy cơ lây lan trên diện rộng, đến ngày 21/3, có 1.357 con lợn nhiễm bệnh đã được tiêu hủy kịp thời.

Tại các huyện ven biển, đặc biệt là vùng cửa sông trong những năm gần đây, hạn hán, xâm nhập mặn xảy ra gay gắt trên diện rộng, một số tuyến sông có độ mặn xâm nhập đạt mức cao nhất lịch sử, cao hơn với số liệu đo trung bình nhiều năm gấp 4,5 lần. Năm 2018 độ mặn 1‰ đã vào sâu trong cửa sông gây xâm nhập mặn vùng ven biển, ảnh hưởng trực tiếp đến sử dụng nguồn nước phục vụ hoạt động sản xuất và sinh hoạt. cụ thể: Trên sông Mã: độ mặn 1‰ có khả năng xâm nhập vào cửa sông tới 23 km (xã Thiệu Dương, TP Thanh Hóa). Trên sông Lèn: độ mặn 1‰ có khả năng xâm nhập vào cửa sông tới 14 km (xã Nga Lĩnh, huyện Nga Sơn). Trên sông Lạch Trường: độ mặn 1‰ xâm lấn vào cửa sông tới 24 km (xã Hoằng Minh, huyện Hoằng Hóa). Trên sông Yên: độ mặn 1‰ xâm lấn vào cửa sông tới 25 km (xã Minh Khôi, huyện Nông Cống). Trên sông Lạch Bạng, độ mặn 1 ‰ xâm nhập trên toàn tuyến sông.

II. Rà soát các điều ước quốc tế về ứng phó với BĐKH mà Việt Nam là thành viên giai đoạn 2009 đến nay có tác động đến địa phương

1. Các điều ước quốc tế về ứng phó với BĐKH mà Việt Nam là thành viên có tác động đến địa phương: Công ước khung của Liên hiệp quốc về BĐKH; Nghị định thư Kyoto về giảm phát thải khí nhà kính; Thỏa thuận Paris thực hiện Công ước khung của Liên hiệp quốc về BĐKH.

2. Các dự án mà địa phương đã ký với các đối tác nước ngoài nhằm triển khai thực hiện các hoạt động về ứng phó với BĐKH

Trong giai đoạn từ năm 2011 đến nay, đã có 19 tổ chức Phi chính phủ nước ngoài thực hiện 68 chương trình, dự án viện trợ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, phòng tránh giảm nhẹ rủi ro thiên tai, ứng phó với BĐKH.

Các tổ chức Phi chính phủ nước ngoài có nhiều đóng góp như: CARE Quốc tế, Tầm nhìn Thế giới, CRS, Tổ chức hợp tác phát triển Hà Lan, Tổ chức Winrock International, tổ chức VCF, Văn phòng Quốc phòng Hoa Kỳ, Đại sứ quán Australia, Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa kỳ (USADI), Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản, Cơ quan Viện trợ Phát triển Quốc tế Cộng hòa Ailen (Irish Aids), Ủy ban Châu Âu và Công ty TNHH Cannon Việt Nam, Tổ chức OXFAM, Hội Chữ thập đỏ Nhật Bản...

III. Kết quả thực hiện các điều ước quốc tế về ứng phó với BĐKH mà Việt Nam là thành viên

1. Việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hướng dẫn thực hiện các điều ước quốc tế về ứng phó với BĐKH

- Đối với Công ước khung của Liên hiệp quốc về BĐKH

UBND tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH của tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2011-2015, tầm nhìn 2020 tại Quyết định số 2001/QĐ-UBND ngày 23/6/2011; Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 02/11/2012 thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia ứng phó với BĐKH giai đoạn 2013-2015; Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013, Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về chủ động ứng phó với BĐKH, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường tại Quyết định số 4110/QĐ-UBND ngày 21/11/2013; Kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH của tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 tại Quyết định số 1704/QĐ-UBND ngày 25/5/2017; Kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH của ngành Y tế tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2019 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 tại Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 14/3/2019; Tham gia dự án “Hỗ trợ kỹ thuật Chương trình MTQG ứng phó với BĐKH-lĩnh vực năng lượng và giao thông”. UBND tỉnh thành lập Ban quản lý dự án “Hỗ trợ kỹ thuật Chương trình MTQG ứng phó với BĐKH-lĩnh vực năng lượng và giao thông” Hợp phần tỉnh Thanh Hóa tại Quyết định số 1977/QĐ-UBND ngày 26/6/2012. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp đơn vị tư vấn triển khai thực hiện.

Thực hiện Chương trình mục tiêu ứng phó BĐKH và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020 được Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1670/QĐ-TTg ngày 31/10/2017, UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng nhiệm vụ “Kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH trên địa bàn tỉnh của tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050” và nhiệm vụ “Đánh giá khí hậu tỉnh Thanh Hóa” để triển khai thực hiện.

- Đối với Nghị định thư Kyoto về giảm phát thải khí nhà kính: UBND tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược tăng trưởng xanh tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 tại Quyết định số 359/QĐ-UBND ngày 28/01/2016.

- Đối với Thỏa thuận Paris thực hiện Công ước khung của Liên hiệp quốc về BĐKH: UBND tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 05/3/2018 về thực hiện Thỏa thuận Paris về BĐKH trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

2. Tổ chức bộ máy, nhiệm vụ quản lý, chủ trì thực hiện về ứng phó với BĐKH trên địa bàn tỉnh:

UBND tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Quyết định số 1704/QĐ-UBND ngày 25/5/2017 về phê duyệt Kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và thành lập Ban chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch tại Quyết định số 3212/QĐ-UBND ngày 28/8/2017. Trên cơ sở đó đã giao trách nhiệm cho các sở, ngành, địa phương và cơ quan liên quan, cụ thể:

a) Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành xây dựng cơ chế, chính sách quản lý, điều hành, hướng dẫn thực hiện Kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH;

- Hướng dẫn các Sở, ngành và địa phương trong quá trình thực hiện Kế hoạch;
- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng cơ chế giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch trình UBND tỉnh phê duyệt;
- Điều phối chung các hoạt động về thông tin, giáo dục và truyền thông liên quan đến BDKH;
- Hướng dẫn, giám sát và đánh giá việc thực hiện Kế hoạch;
- Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường kết quả thực hiện Kế hoạch hành động, đề xuất giải quyết những vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương xây dựng và hướng dẫn thực hiện bộ khung tiêu chuẩn tích hợp BDKH vào các chiến lược, chương trình, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội;
- Phối hợp với các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường xây dựng cơ chế giám sát việc thực hiện Kế hoạch; điều phối các nguồn vốn cho các đề án, dự án và nhiệm vụ của Kế hoạch.

c) Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường phân bổ nguồn vốn, điều phối kinh phí chung và điều phối các nguồn tài trợ cho các đề án, dự án và nhiệm vụ của Kế hoạch;

d) Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các Sở, ngành liên quan

- Chịu trách nhiệm triển khai nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch ứng phó với BDKH;
- Chủ động tham gia các hoạt động phối hợp chung theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo tỉnh.

đ) Các tổ chức xã hội và doanh nghiệp

- Tuỳ theo chức năng, nhiệm vụ, chủ động tham gia vào các hoạt động ứng phó với BDKH, đặc biệt là lĩnh vực thông tin, giáo dục và truyền thông;
- Hỗ trợ và huy động sự tham gia của cộng đồng, phổ biến kinh nghiệm các mô hình ứng phó hiệu quả với BDKH; thực hiện hoặc tham gia thực hiện các đề án, dự án trong Kế hoạch ứng phó với BDKH của các ban, ngành, địa phương.

3. Công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, vận động, giáo dục nâng cao nhận thức về các điều ước quốc tế về ứng phó với BDKH mà Việt Nam là thành viên.

Những năm qua, công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức về BDKH, hoạt động thích ứng với BDKH, phòng chống thiên tai, giảm nhẹ phát thải khí nhà kính được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo thực hiện; một số mô hình thích ứng với BDKH đã được triển khai sâu rộng trong

các tầng lớp nhân dân trong tỉnh. Trong đó có lồng ghép các nội dung về các điều ước quốc tế về ứng phó với BĐKH. UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ban ngành chú trọng tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông, thông tin đại chúng của tỉnh như: Báo Thanh Hóa, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Văn hóa và Đời sống, các báo Trung ương thường trú tại tỉnh để đông đảo quần chúng nhân dân và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nắm bắt kịp thời đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của tỉnh trong việc triển khai thực hiện. Đồng thời tổ chức nhiều lớp tập huấn, hội thảo cho cán bộ, cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh về tác động của BĐKH nhằm nâng cao nhận thức, năng lực ứng phó với BĐKH và phòng chống thiên tai cho cán bộ, cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

Hàng năm tỉnh lồng ghép nội dung tuyên truyền về công tác ứng phó với BĐKH cũng như các điều ước quốc tế về biến đổi khí hậu trong tổ chức triển khai các sự kiện như Ngày Môi trường Thế giới (5/6), Ngày Đất ngập nước (2/2), Ngày Nước thế giới (22/3), Ngày Đa dạng sinh học (22/5), Tuần lễ làm cho thế giới sạch hơn, Giờ Trái đất, Tuần lễ Biển, hải đảo Việt Nam v.v...

4. Hợp tác quốc tế để thực hiện các điều ước quốc tế về ứng phó với BĐKH

a) Hình thức và cơ chế phối hợp

Công tác quản lý hoạt động của các Tổ chức phi chính phủ nước ngoài là các dự án trong lĩnh vực tài nguyên môi trường, ứng phó với BĐKH tại địa phương được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, không có vụ việc vi phạm ảnh hưởng đến an ninh, chính trị. Thủ tục tiếp nhận và quản lý các chương trình, dự án đều được thực hiện theo đúng các quy định. Các Sở, ban ngành, UBND các huyện thường xuyên phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý, nắm tình hình, giúp đỡ các Tổ chức phi chính phủ và các đơn vị nhận viện trợ triển khai thực hiện có hiệu quả và xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện các Chương trình, dự án trong lĩnh vực ứng phó với BĐKH, bảo vệ môi trường.

b) Tình hình, kết quả triển khai thực hiện các dự án hợp tác quốc tế về ứng phó với BĐKH tại địa phương.

- Các dự án về BĐKH do quốc tế hỗ trợ, điển hình là: Dự án “Phát triển hệ thống tưới Bắc sông Chu-Nam sông Mã” (vốn Trái phiếu Chính phủ và vốn vay ADB); dự án “Quản lý thiên tai WB5”; dự án “Hỗ trợ phát triển nông nghiệp có tưới (WB7)”; dự án “Cấp nước sạch và VSMTNT vùng Miền Trung (vốn vay Ngân hàng Phát triển Châu Á - ADB)”; dự án “Rừng và đồng bằng Việt Nam (VFD)” được tài trợ bởi Tổ chức phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID), dự án do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là Chủ dự án được thực hiện ở 04 tỉnh: Nam Định, Thanh Hóa, Nghệ An và Long An; dự án “Nâng cao năng lực phòng ngừa thiên tai và ứng phó với BĐKH tại huyện Hoằng Hóa và huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa” do Tổ chức Tầm nhìn Thế giới tài trợ; dự án “Phục hồi và Quản lý rừng phòng hộ” do Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản tài trợ; dự án “Tăng cường sự tham gia chủ động chủ

động của phụ nữ dân tộc thiểu số trong lĩnh vực REDD⁺ (Giảm phát thải từ mất rừng và suy thoái rừng), BĐKH và phát triển bền vững tại Việt Nam” tại huyện Như Xuân do Trung tâm nghiên cứu và Phát triển vùng cao (CERDA) tài trợ; dự án “Cung cấp nước sạch cho xã Sơn Lư, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa” do tổ chức KFHI tài trợ; dự án “Tăng cường khả năng chống chịu với những tác động của BĐKH cho các cộng đồng dễ bị tổn thương ven biển Việt Nam”, do Quỹ GCF tài trợ tại tỉnh Thanh Hóa...

- Về huy động vốn đầu tư công tác ứng phó với BĐKH trên địa bàn tỉnh: Tổng vốn đầu tư từ năm 2010 đến nay cho các chương trình, dự án liên quan đến BĐKH trên 1.800 tỷ đồng; bao gồm: Các dự án trồng rừng (từ 2010 đến nay đã thực hiện trồng mới 110.000 ha, nâng tỷ lệ che phủ rừng từ 49% năm 2010 lên 53,03% năm 2018; vốn ngân sách đã đầu tư 513,9 tỷ đồng); chương trình ứng phó với BĐKH và tăng trưởng xanh (từ 2010 đến nay, đã huy động 322,6 tỷ đồng); dự án Tăng cường khả năng chống chịu với những tác động của BĐKH cho các cộng đồng dễ bị tổn thương ven biển Việt Nam, do Quỹ GCF tài trợ tại tỉnh Thanh Hóa (kinh phí thực hiện trên địa bàn tỉnh khoảng 91,4 tỷ đồng); chương trình đê biển, đê sông (634,8 tỷ đồng); đầu tư khu tránh trú bão cho tàu thuyền (194,6 tỷ đồng).

- Các dự án thực hiện Chương trình mục tiêu ứng phó với BĐKH và tăng trưởng xanh trên địa bàn tỉnh: Dự án “Trồng rừng ngập mặn chống xói lở bờ biển tỉnh Thanh Hóa”; Dự án “Trồng cây chắn sóng thuộc dự án: Củng cố, bảo vệ và nâng cấp đê biển, đê cửa sông, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa”; Dự án “Xử lý sạt lở bờ biển Sầm Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa”; dự án “Kè chống sạt lở và nạo vét tiêu thoát lũ Khu kinh tế trọng điểm Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa”; dự án “Kè chống sạt lở bờ biển khu vực xã Quảng Nham, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa”; dự án “Trồng, phục hồi rừng ven biển huyện Hậu Lộc, Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa”.

- Thực hiện Nghị định thư Kyoto về giảm phát thải khí nhà kính, UBND tỉnh Thanh Hóa đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp, cũng như người dân về ý nghĩa của việc giảm phát thải khí nhà kính. Đến nay trên địa bàn tỉnh đã có 08 đơn vị đăng ký tham gia cơ chế phát triển sạch gồm: Khôi phục nhà máy thủy điện Sông Mực tỉnh Thanh Hóa; Thủy điện Dốc Cáy tỉnh Thanh Hóa; Thủy điện Bá Thước 2 tỉnh Thanh Hóa; Thủy điện Hồi Xuân tỉnh Thanh Hóa; Đồng phát nhiệt điện sử dụng bã mía tại Công ty CP Mía đường Lam Sơn tỉnh Thanh Hóa; Thủy điện Bá Thước 1 tỉnh Thanh Hóa; Thủy điện Trung Sơn tỉnh Thanh Hóa; Thu hồi và tận dụng nhiệt thải Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa.

Đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, UBND tỉnh đã triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển năng lượng tái tạo tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025 tại Quyết định số 2489/QĐ-UBND ngày 08/7/2018; ban hành Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 15/9/2017 thực hiện Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh đến năm 2020; phê duyệt danh mục các dự án năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ưu tiên kêu gọi đầu tư tại Quyết

định số 1026/QĐ-UBND ngày 04/4/2017. Hiện nay trên địa bàn tỉnh đang triển khai 03 dự án: Dự án Nhà máy điện mặt trời Thanh Hóa I tại Khu kinh tế Nghi Sơn thuộc xã Phú Lâm huyện Tĩnh Gia tỉnh Thanh Hóa và Dự án Nhà máy điện năng lượng mặt trời tại xã Đồng Thịnh huyện Ngọc Lặc tỉnh Thanh Hóa. Dự án Nhà máy điện năng lượng mặt trời xã Yên Thái, huyện Yên Định đã phát điện và hòa vào lưới điện Quốc gia.

IV. Đánh giá kết quả thực hiện các điều ước quốc tế về ứng phó với BĐKH mà Việt Nam là thành viên

1. Đánh giá tác động, hiệu quả, ý nghĩa của việc thực hiện các điều ước quốc tế

Việt Nam tham gia các điều ước quốc tế về BĐKH thể hiện chính sách mở cửa của Việt Nam nói chung, tỉnh Thanh Hóa nói riêng trong hợp tác quốc tế nhằm giải quyết vấn đề BĐKH toàn cầu. Các công ước quốc tế Việt Nam tham gia ký kết cũng đã tạo ra một khuôn khổ pháp lý quốc tế quan trọng cho sự hợp tác trên lĩnh vực khác nhau giữa Việt Nam với các quốc gia trên thế giới nhằm giải quyết hậu quả của BĐKH.

Thực hiện điều ước quốc tế về BĐKH mà cụ thể là Chương trình mục tiêu Quốc gia ứng phó với BĐKH và Thỏa thuận Paris thực hiện Công ước khung của Liên hiệp quốc về biến đổi khí hậu, tỉnh Thanh Hóa đã xây dựng và thực hiện kế hoạch hành động của địa phương để ứng phó với BĐKH từ đó xác định những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu như đánh giá mức độ của BĐKH, tác động BĐKH đến các lĩnh vực, các ngành và địa phương; xác định các giải pháp ứng phó với BĐKH; đẩy mạnh hoạt động khoa học và công nghệ; củng cố và tăng cường năng lực tổ chức, thể chế, chính sách về ứng phó với BĐKH; nâng cao nhận thức và phát triển nguồn nhân lực; đẩy mạnh hợp tác quốc tế; tích hợp vấn đề BĐKH vào các chiến lược phát triển kinh tế xã hội, ngành và địa phương.

2. Nguyên nhân của những khó khăn, bất cập

- Nguồn lực đầu tư cho ứng phó với BĐKH chỉ mới đáp ứng được một phần rất nhỏ so với nhu cầu thực tế và chủ yếu huy động từ ngân sách nhà nước và các nhà tài trợ nước ngoài; chưa tận dụng các nguồn lực xã hội và sự tham gia của các khối tư nhân, cộng đồng.

- Nhận thức của cộng đồng dân cư đối với BĐKH tuy được cải thiện rõ rệt nhưng chưa sâu và chưa đồng đều.

V. Kiến nghị, đề xuất và giải pháp nhằm thực hiện có hiệu quả các điều ước quốc tế về ứng phó với BĐKH mà Việt Nam là thành viên

1. Những đề xuất, kiến nghị

Thanh Hóa là tỉnh thuộc khu vực Bắc Trung bộ thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai, bão lũ; vùng ven biển Thanh Hóa chịu tác động trực tiếp của BĐKH, nước biển dâng trong những năm gần đây xâm nhập mặn đã vào sâu trong đất liền, khu vực miền núi của tỉnh có địa hình phức tạp, thường xuyên chịu ảnh hưởng của lũ quét và sạt lở đất. Trước tác động của BĐKH

thiên tai ngày càng trở nên khốc liệt hơn, ảnh hưởng trực tiếp đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và đời sống nhân dân. Vì vậy, đề nghị:

- Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương tiếp tục quan tâm phân bổ kinh phí để Thanh Hóa thực hiện đầu tư các dự án ứng phó với BĐKH trên địa bàn tỉnh. Tăng cường đầu tư hệ thống quan trắc, theo dõi và nâng cao năng lực cảnh báo về BĐKH; chú trọng phương án giảm phát thải khí nhà kính như quản lý tưới tiêu nước ruộng lúa, cải tiến thức ăn chăn nuôi, sử dụng khí sinh học, cải tạo rừng và trồng mới rừng gỗ lớn; điều chỉnh quy hoạch, cơ cấu kinh tế, cơ cấu sản xuất... để đảm bảo với mục tiêu phát triển nông nghiệp bền vững, thúc đẩy sản xuất, đem lại lợi ích kinh tế và môi trường cho người dân.

- Tiếp tục quan tâm hỗ trợ tỉnh Thanh Hóa tiếp cận dự án: “Hiện đại hóa ngành lâm nghiệp và tăng tính chống chịu vùng ven biển” vay vốn ODA của Ngân hàng Thế giới (WB) để cải thiện quản lý rừng ven biển tại các 06 huyện ven biển, tỉnh Thanh Hóa nhằm tăng khả năng chống chịu trước bất lợi của các hiện tượng thời tiết cực đoan và nước biển dâng.

- Các Bộ, ngành Trung ương tiếp tục quan tâm giúp đỡ tỉnh Thanh Hóa tiếp cận, vận động nguồn viện trợ từ các Tổ chức phi chính phủ nước ngoài trong lĩnh vực ứng phó với BĐKH, bảo vệ môi trường; tạo điều kiện thuận lợi cho các Tổ chức phi chính phủ nước ngoài mở rộng phạm vi hoạt động và tăng thêm nguồn viện trợ và hỗ trợ kỹ thuật cho tỉnh Thanh Hóa.

- Các Bộ, ngành Trung ương thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin về các Tổ chức phi chính phủ nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực ứng phó với BĐKH, bảo vệ môi trường, hướng dẫn cho tỉnh trong việc lựa chọn các tổ chức phi chính phủ nước ngoài có điều kiện và đáp ứng được yêu cầu của địa phương trong việc cung cấp viện trợ.

- Tiếp tục tổ chức tập huấn cho cán bộ làm công tác quản lý thực hiện chương trình, dự án phi chính phủ nước ngoài trong lĩnh vực ứng phó với BĐKH, bảo vệ môi trường.

2. Các giải pháp

a) Giải pháp về thể chế, chính sách:

Tiến hành rà soát toàn bộ hệ thống các văn bản pháp luật quy định về vấn đề ứng phó với BĐKH, nhằm có những điều chỉnh hợp lý, kịp thời, phù hợp với các điều kiện, hoàn cảnh cụ thể; Nghiên cứu việc xây dựng, ban hành Luật BĐKH và hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật dưới Luật; Tăng cường sự tham gia của toàn hệ thống chính trị trong công tác tổ chức chỉ đạo, phối hợp liên ngành về ứng phó với BĐKH...

b) Giải pháp về tổ chức thực hiện:

Trong thời gian tới, tiếp tục xây dựng những kế hoạch, lộ trình thực hiện ứng phó với BĐKH cụ thể hơn nữa, cân đối giữa các nguồn chi cho cả nhu cầu phát triển và nhiệm vụ ứng phó với BĐKH, để các hoạt động ứng phó với BĐKH của Việt Nam ngày càng đi vào thực chất và thiết thực hơn.

c) Giải pháp khác

- Chủ động ứng phó với thiên tai, giảm nhẹ thiệt hại do BĐKH gây ra: Xây dựng và vận hành hiệu quả hệ thống giám sát BĐKH và nước biển dâng đáp ứng yêu cầu xây dựng bản đồ ngập lụt, bản đồ rủi ro thiên tai, khí hậu theo các kịch bản BĐKH và nước biển dâng; Hiện đại hóa hệ thống quan trắc và công nghệ dự báo khí tượng thủy văn bảo đảm cảnh báo, dự báo sớm các hiện tượng khí hậu cực đoan; Đảm bảo an ninh lương thực, an ninh tài nguyên nước, an ninh năng lượng...

- Đẩy mạnh công tác đào tạo nguồn nhân lực: Việc đào tạo, hình thành nguồn cán bộ chất lượng cao về BĐKH là một nhu cầu cấp bách. Bởi lẽ, nguồn cán bộ này không chỉ góp phần tham gia trực tiếp vào quá trình chuẩn bị, đàm phán các điều ước quốc tế về BĐKH, mà còn là nguồn cố vấn quan trọng cho quá trình xây dựng, ban hành các chính sách, pháp luật về BĐKH của quốc gia.

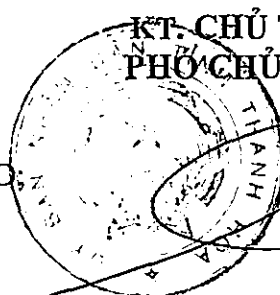
- Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực ứng phó với BĐKH: Tăng cường hợp tác với các quốc gia, các tổ chức quốc tế trong quá trình thực hiện UNFCCC, KP và các điều ước quốc tế khác có liên quan; Tăng cường thông tin đối ngoại về BĐKH, chú trọng các hoạt động hợp tác trong giám sát, chia sẻ thông tin trong các vấn đề xuyên biên giới nhằm đảm bảo hài hòa lợi ích giữa các quốc gia.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về các tác động của BĐKH và hoạt động ứng phó với BĐKH cho mọi tầng lớp nhân dân: Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và các thành phần xã hội về các vấn đề BĐKH; Đưa kiến thức cơ bản về BĐKH vào trong các chương trình, bậc giáo dục, đào tạo; Tăng cường ý thức, trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm hỗ trợ cộng đồng trong phòng, tránh rủi ro thiên tai; khuyến khích, nhân rộng các điển hình tốt trong ứng phó với BĐKH.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện các điều ước quốc tế về ứng phó với BĐKH mà Việt Nam là thành viên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; UBND tỉnh Thanh Hóa báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội./.

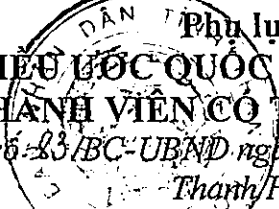
Nơi nhận:

- Ủy ban Đối ngoại - Quốc hội khóa XIV (để b/cáo);
- T. trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh (để báo cáo);
- VP Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các sở: TN&MT, KH&ĐT, TC, NN&PTNT, XD;
- BQL Khu Kinh tế Nghi Sơn và các KCN;
- Lưu: VT, Pg NN.



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *clan*

Nguyễn Đức Quyền

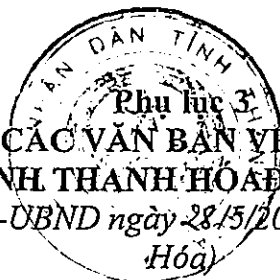
**Phụ lục 1**
DANH MỤC CÁC ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ VỀ ỨNG PHÓ VỚI BĐKH MÀ
VIỆT NAM LÀ THÀNH VIÊN CÓ TÁC ĐỘNG ĐẾN ĐỊA PHƯƠNG
(Kèm theo Báo cáo số 23/BC-UBND ngày 28/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh/Hóa)

Stt	Tên các điều ước quốc tế
1	Công ước khung của Liên hiệp quốc về BĐKH
2	Nghị định thư Kyoto về giảm phát thải khí nhà kính
3	Thỏa thuận Paris thực hiện Công ước khung của Liên hiệp quốc về BĐKH

Phụ lục 2
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN HỢP TÁC QUỐC TẾ VỀ ỨNG PHÓ VỚI BĐKH ĐANG TRIỂN KHAI
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA

(Kèm theo Báo cáo số 83/BC-UBND ngày 28/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Stt	Tên dự án	Đối tác	Thời gian	Địa điểm	Tổng vốn	Tiến độ dự án
1	Hỗ trợ ứng phó BĐKH ở rừng và đồng bằng Việt Nam	Cơ quan phát triển Hoa Kỳ (USADI)	Từ tháng 10/2012 đến tháng 12/2020	Tỉnh Thanh Hóa	32.965.184 USD	Đã hoàn thành giai đoạn 2, đang thực hiện giai đoạn 3. Giai đoạn 3 hỗ trợ tỉnh Thanh Hóa thí điểm chi trả dịch vụ Cacbon trong lĩnh vực công nghiệp. Hỗ trợ Quỹ Bảo vệ rừng triển khai hệ thống giám sát đánh giá chi trả dịch vụ môi trường rừng.
2	Hỗ trợ chuẩn bị sẵn sàng thực hiện REDD+ ở Việt Nam giai đoạn 2	Ngân hàng Thế giới (WB)	Từ tháng 01/2016 đến tháng 01/2019	Tỉnh Thanh Hóa	5,702 triệu USD	Dự án thực hiện theo đúng tiến độ, hiện tại hỗ trợ tỉnh Thanh Hóa tiếp cận và triển khai thực hiện đề án giảm phát thải vùng Bắc Trung Bộ (Ngân hàng Thế giới cam kết mua 10,3 triệu tấn Cacbon).
3	Dự án tăng cường khả năng chống chịu với những tác động của BĐKH cho các cộng đồng dễ bị tổn thương ven biển Việt Nam, do Quỹ GCF tài trợ tại tỉnh Thanh Hóa	Quỹ Khí hậu xanh (GCF)	Thời gian thực hiện dự án: 2017-2021	Tỉnh Thanh Hóa	91,4 tỷ đồng	Hợp phần 1: Đã hoàn thành 340 căn nhà năm 2018, năm 2019 kế hoạch thực hiện 230 căn hiện đang tổ chức triển khai thực hiện. Hợp phần 2: Hiện đã hoàn thành công tác khảo sát thiết kế trồng mới 50ha và trồng bổ sung 300 ha rừng ngập mặn trên địa bàn huyện Nga Sơn và Hậu Lộc. Đang hoàn thành các thủ tục đấu thầu để triển khai thực hiện.



**DANH MỤC CÁC VĂN BẢN VỀ ỦNG PHÓ VỚI BDKH
UBND TỈNH THANH HÓA ĐÃ BAN HÀNH**

(Kèm theo Báo cáo số: 83/BC-UBND ngày 28/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Stt	Số Quyết định, Kế hoạch	Trích yếu	Ngày ban hành
I	Đối với Công ước khung của Liên hiệp quốc về BDKH		
1	Quyết định số 2001/QĐ-UBND	Phê duyệt Kế hoạch hành động ứng phó với BDKH của tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2011-2015, tầm nhìn 2020	23/6/2011
2	Kế hoạch số 89/KH-UBND	Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG ứng phó với BDKH giai đoạn 2013-2015	02/11/2012
3	Quyết định số 4110/QĐ-UBND	Ban hành Kế hoạch hành động thực hiện 24-NQ/TW ngày 03/6/2013, Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về chủ động ứng phó với BDKH, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường	21/11/2013
4	Quyết định số 1704/QĐ-UBND	Phê duyệt Kế hoạch hành động ứng phó với BDKH của tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030	25/5/2017
5	Kế hoạch số 59/KH-UBND	Kế hoạch hành động ứng phó với BDKH của ngành y tế tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2019 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2050	14/3/2019
II	Đối với Nghị định thư Kyoto về giảm phát thải khí nhà kính		
1	Quyết định số 359/QĐ-UBND	Ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược tăng trưởng xanh tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030	28/01/2016
2	Quyết định số 3943/QĐ-UBND	Thực hiện Chương trình Nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	17/10/2017
III	Đối với Thỏa thuận Paris thực hiện Công ước khung của Liên hiệp quốc về BDKH		
1	Kế hoạch số 46/KH-UBND	Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris về BDKH trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	05/3/2018